TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2024/HS-ST
Ngày 15-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Phạm Thị Yến

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981 tại Thái Bình; nơi cư trú: Số 12/92 D, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân, là đảng viên (Quyết định số 152-QĐ/UBKTDDUK ngày 09/7/2024 đình chỉ sinh hoạt đảng của Uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ khối doanh nghiệp thành phố Hải Phòng); trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị D; có vợ Bùi Thị D và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt.

2. Đoàn Văn C, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã An Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị N; có vợ Hà Thị Thanh H và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt.

3. Bùi Văn Q, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 13B/66 V, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Lưu Thị S; có vợ Trần Thị H và 03 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt

4. Đặng Văn T, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1972 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã Đông Trung, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công nhân, trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ Chu Thị H và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Ngày 02/02/2015 Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số 941 ngày 15/3/2015 về hành vi đánh bạc; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt.

5. Vũ Thành H, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1985 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn x, xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Phạm Thị H và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt.

6. Bùi Văn T, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Đỗ Thị N (đều đã chết); có vợ Lê Thị D và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2024; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/3/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Đặng Quang H, Phạm Quang T; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/3/2024, các bị cáo Nguyễn Văn M, Bùi Văn Q, Đặng Văn T, Bùi Văn T, Đoàn Văn C, Vũ Thành H, ăn cơm buổi trưa xong, trong lúc ngồi chơi uống nước với nhau đã cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây theo tỷ lệ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tại kho tập kết nhà vệ sinh di động của Công ty TNHH Một thành viên M thuộc tổ 01 phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Sau khi thống nhất hình thức đánh bạc, bị cáo M đã lấy 01 bộ tú lơ khơ 52 lá bài có sẵn ở kho rồi lọc lấy 36 lá bài từ lá bài 02 đến lá bài 09 và lá bài A gồm 04 chất (cơ, rô, tép, bích) của bộ bài này ra để các bị cáo cùng đánh bạc.

Trước khi đánh bạc, bị cáo M có 3.000.000 đồng, bị cáo Q có 850.000 đồng, bị cáo T có 1.200.000 đồng, bị cáo Huy có 2.000.000 đồng, bị cáo Tám có

700.000 đồng, bị cáo C có 4.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Đến 13 giờ 00 phút ngày 05/3/2024, Công an phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang các bị cáo M, Q, T, H, C, T đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh ba cây. Thu giữ tại chỗ các bị cáo ngồi đánh bạc 01 bộ tú lơ khơ 36 lá bài và tổng số tiền 11.750.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang bị cáo Q có 1.950.000 đồng (thắng 1.100.000 đồng), bị cáo M có 3.700.000 đồng (thắng 700.000.000 đồng), bị cáo T có 1.800.000 đồng (thắng 600.000 đồng), bị cáo H có 1.000.000 đồng (thua 1.000.000 đồng), bị cáo T có 300.000 đồng (thua 400.000 đồng), bị cáo C có 3.000.000 đồng (thua 1.000.000 đồng). Sau đó, Cơ quan Công an đã đưa các bị cáo cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để làm việc.

Tại Bản cáo trạng số 99/CT-VKSHA ngày 04/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M, Đoàn Văn C, Bùi Văn Q, Đặng Văn T, Vũ Thành H, Bùi Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ nguyên Bản cáo trạng số 99/CT-VKSHA ngày 04/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị căn cứ Điều 17; Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M số tiền từ 29.000.000 đồng đến 31.000.000 đồng; bị cáo Đoàn Văn C số tiền từ 27.000.000 đồng đến 29.000.000 đồng; bị cáo Bùi Văn Q số tiền từ 25.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng; bị cáo Vũ Thành H số tiền từ 23.000.000 đồng 25.000.000 đồng. Căn cứ Điều 17; Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng; bị cáo Bùi Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 lá bài; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.750.000 đồng. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà các bị cáo khai nhận ngày 05/3/2024, sau khi ăn cơm trưa xong, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bài bằng hình thức ba cây, các bị cáo thống nhất trong một ván người chơi sẽ tiến hành đặt cược tiền theo tỷ lệ cược thấp nhất là 50.000 đồng cao nhất là 100.000 đồng. Sau khi đặt cược xong người cầm cái (chương) sẽ sử dụng bộ tú lơ khơ 36 lá để chia cho mỗi người 03 lá bài để cộng điểm từ 03 lá bài đã được chia và báo số điểm của mình rồi tiến hành so điểm với người cầm cái, nếu ai nhiều điểm hoặc ít điểm hơn người cầm cái thì sẽ thắng hoặc thua số tiền tương ứng đã đặt cược. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án. Hành vi của các bị cáo sử dụng tổng số tiền 11.750.000 đồng đế đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền tại kho tập kết nhà vệ sinh di động của Công ty TNHH Một thành viên M thuộc tổ 01 phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo thông qua hành vi đánh bạc để thắng tiền của người tham gia chơi có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc nhằm ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức là trái pháp luật.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật cũng đủ giáo dục và phòng người chung

[5] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo không có sự thống nhất phân công, bàn bạc, trong thời gian nghỉ trưa các bị cáo nảy sinh ý định đánh bạc và rủ nhau cùng đánh bài bằng hình thức đánh ba cây; đối với bị cáo Mạnh là người trực tiếp lấy bài tú lơ khơ, lọc lấy 36 lá bài và là người cầm chương vì vậy hình phạt đối với bị cáo Mạnh cao hơn các bị cáo khác và căn cứ vào tổng số tiền của các bị cáo đã bỏ ra để đánh bạc thì mức hình phạt đối với các bị cáo là khác nhau.

[6] Về nhân thân, về tình tiết năng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T có thời gian phục vụ trong quân đội; bị cáo Thăng có bố đẻ là ông Đặng Văn N (tên gọi khác Đặng L) được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 lá bài là phương

tiện phạm tội (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2024); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.750.000 đồng là tang vật của vụ án (theo Biên lai thu tiền số 0004818 ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

[8] Công ty TNHH một thành viên M có kho tập kết nhà vệ sinh di động khu liên hợp xử lý chất thải Tràng Cát để cho các công nhân của công ty tự quản lý, sinh hoạt và nghỉ ngơi, việc các bị cáo đánh bạc Công ty không biết nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Đoàn Văn C, Đặng Văn T, Bùi Văn Q, Vũ Thành H và Bùi Văn T đồng phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ Điều 17; Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn M, số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

Bị cáo Đoàn Văn C, số tiền 28.00.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng);

Bị cáo Bùi Văn Q, số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng);

Bị cáo Vũ Thành H, số tiền 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng);

Căn cứ Điều 17; Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn T, số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng);

Bị cáo Bùi Văn T, số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 78, 79, 80, 81, 82, 83/2024/LCĐKNCT ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Nguyễn Văn M, bị cáo Đoàn Văn C, bị cáo Bùi Văn Q, bị cáo Đặng Văn T, bị cáo Vũ Thành H, bị cáo Bùi Văn T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 lá bài (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2024); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 11.750.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 0004818 ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn M, bị cáo Đoàn

Văn C, bị cáo Bùi Văn Q, bị cáo Đặng Văn T, bị cáo Vũ Thành H, bị cáo Bùi Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Nhà tạm giữ Công an Hải An, Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân